

**GS.TS. NGUYỄN CAO ĐÀM**

**I. SƠ LƯỢC LỊCH SỬ** - Năm sinh: 24-10-1930 - Nơi sinh:  
Thị xã Bắc Giang -

Học vị: Tiến sĩ

Chức danh: Giáo sư, Giảng viên cao cấp

**II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

1950-1953: Sĩ quan Cục Quân y, Bộ Quốc phòng

1953-1955: Chuyên viên Vụ GD chuyên nghiệp, Bộ Giáo dục

1955-1961: Lưu học sinh ĐH Lomonosov, Matxcơva, Liên Xô

1961-2004: Giảng viên Trường Đại học KHXH và Nhân văn

Đại học Quốc gia Hà Nội.

Chuyên gia giảng dạy tại Nhật Bản (1974-1977) và Campuchia (1986-1987)

**III. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY**

Lý luận ngôn ngữ

Loại hình học ngôn ngữ

Ngữ pháp đại cương, Ngữ pháp tiếng Việt: nghiên cứu sự tác động ngữ nghĩa của thành phần cấu trúc cú pháp của câu; hệ thống các cấp độ của các đơn vị ngữ pháp trong quá trình hình thành câu và ý nghĩa thực tiễn của chúng; hệ thống các thành phần câu với các cấp độ cấu trúc cú pháp của chúng...

#### IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

##### A – CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC:

1. Về việc phân loại các lớp từ tiếng Việt, ngôn ngữ số 1/1969.
2. Tóm tắt vài nhận xét trong khi tham phân tích câu tiếng Việt theo các cấp độ ngữ pháp ngữ nghĩa. Thông tin Khoa học ĐHTH.HN, số 10-11, 1980.
3. Về những từ ngữ và cú pháp học. Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt và mặt từ ngữ. T1, KHXH, 1981.
4. Hiện tượng câu sai trong Sách tập đọc cấp I. Nhận xét về những từ ngữ SGK, tập 2, GD, 1983.
5. Nhận xét về ngữ pháp của một số câu trong SGK cấp I. Nhận xét về những từ ngữ SGK, tập 3, GD, 1983.
6. Về mặt sự trình bày thái độ ngôn ngữ trong đời sống tiếng Việt hiện đại. Ngôn ngữ, số 4, 1985.
7. Thành phần câu và đặc tính chức năng trong hệ thống các cấp độ cấu trúc cú pháp. Dạy và học tiếng Việt trong nhà trường. ĐHSP Tp.Hồ Chí Minh và Sở GD Tây Ninh, 1983.
8. Về mặt hình thức nghiên cứu ngữ pháp tiếng Việt. Ngôn ngữ và đời sống xã hội – văn hóa, Viện Ngôn ngữ, 1990.
9. Hiện tượng những biện pháp phân tích hình thái – một đặc trưng về mặt cấu trúc chức năng. Nhận xét về những từ ngữ học, ĐHTH HN, 1981.
10. Một vấn đề cần suy nghĩ về hiện tượng câu phức trong tiếng Việt. Ngôn ngữ văn học và phương pháp ngữ, ĐHTH.HN, 1984.
11. Các đặc trưng ngữ pháp tiếng Việt và việc so sánh – đời sống ngữ học tự nhiên. Nghiên cứu Đông Nam Á, số 1 (14), Viện Đông Nam Á, 1994.
12. Một vài ý kiến về Nguyễn Du – Truyện Kiều và tiếng Việt – Tập chí Area and culture studies, ĐHNN Tokyo, 1975.
13. Đặc trưng câu và thành phần câu đặc trưng tiếng Việt – Nhận xét về những từ ngữ pháp tiếng Việt, NXB KHXH, H. 1988.
14. Hình thức cú pháp trong một số kiểu câu đặc trưng của những tiếng Việt. Nhận xét về những từ ngữ pháp tiếng Việt. NXB KHXH. H. 1994.

15. Mối suy nghĩ về văn hóa dân tộc – Hội nghị Khoa học ĐHTH.HN nhân 3 ngày lễ, H. 1980.

16. Trách nhiệm của pháp tiếng Việt. Hội nghị Khoa học ĐHTH.HN nhân 3 ngày lễ, H.1980.

17. Thêm một số khảo sát xung quanh loại câu có mô hình

- Khóa Hội nghị Quốc tế tiếng Việt và việc dạy tiếng Việt cho người nước ngoài. H. 1996.18. Hình câu đơn có mô hình

- Khóa Nghiên cứu so sánh đối chiếu ngôn ngữ. ĐHKHXH và NV. 1997. 19. Bàn thêm về một thành phần câu đặc biệt là « động ngữ » trong tiếng Việt hiện đại. Hội thảo khoa học quốc gia các vấn đề chung ngôn ngữ, sách và báo chí tiếng Việt – Phần việc Báo chí và tuyên truyền, 1997. 20. Về ngôn ngữ học động và việc dạy tiếng Việt cho người nước ngoài. Hội thảo Ngôn ngữ học động, Khoa Ngôn ngữ, ĐH KHXH & NV, 1998.

21. Vai trò và ý nghĩa của thành phần ngữ trong sơ hình thành câu nói. Hội thảo ngôn ngữ học động, khoa Ngôn ngữ, ĐH KHXH & NV, 1998.

22. Hội đồng về cú pháp kiểu câu C-V, Hội nghị 30/7. ĐHKHXH & NV, thành phố Hồ Chí Minh, 1999.

## B. CÁC GIÁO TRÌNH VÀ SÁCH CÔNG CỐ

23. Thuyết thiên mệnh và Truy tìm Kiêu. Sách chuyên khảo Kiêu. In báo tiếng Nhật Bản, NXB Đông Minh Hội – 1978-80.

24. Văn học cổ dân gian Việt Nam (Đông tác giả). Sách chuyên khảo văn học cổ điển dân gian Việt Nam. NXB Đông Minh Hội. Nhật Bản. 1980.

25. Nhật Bản – Việt Nam, Ngôn ngữ văn hóa (Đông tác giả). NXB Văn hóa Thông tin. H. 1994.

26. Nhật Bản – Việt Nam. Ngôn ngữ văn hóa – Ngôn ngữ thuyết kô và ngôn ngữ suy nghĩ có tính chất kinh tế - văn hóa của Nhật Bản. NXB Văn hóa Thông tin. H. 1994.

27. Tiếng Việt thực hành. Khoa Thái – Đông Dọc ng. Địch học Ngoại ngữ Tokyo Nhật Bản. 1975.
28. Tiếng Việt thực hành. Hội thoại Việt Nhật. Khoa Thái – Đông Dọc ng, Địch học Ngoại ngữ Tokyo. Nhật Bản. 1975.
29. Tiếng Việt thực hành cho người nước ngoài. Trung tâm ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, Khoa ngữ văn, ĐHTH – HN, tập 1. 1983.
30. Tiếng Việt thực hành cho người nước ngoài. Trung tâm Ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, khoa Ngữ văn, ĐHTH.HN, tập 2, 1985.
31. Tập điển phân tích từ vựng Việt Nam – Nhật Bản – Anh, Địch học Ngoại ngữ Tokyo, Nhật Bản, 1975.
32. Tập điển ngữ cảnh Anh – Việt thông dụng. Địch ngữ tác giả - NXB. Địch học và Trung học chuyên nghiệp, H. 1985.
33. Ngữ pháp tiếng Việt (câu điển hai thành phần). Sách công cộng. NXB Địch học Quốc gia Hà Nội, 2008.

#### C. ĐICH TÀI NCKH ĐÃ NGHIÊN CỨU

34. Hội thảo khoa học về văn hóa Nhật Bản – Việt Nam. Hội nghị quốc tế theo Quyết định số 1723/QHQT ngày 15/10/1993 (từ 25 đến 27/10/1993) tại Hà Nội. Chẩn nhiệm đề tài.
35. Bộ sưu tập tìm hiểu cấu trúc cú pháp trong các tác phẩm văn học Việt Nam giai đoạn 30-45. Công trình ĐHQG được biết, mã số : QG.97.13. Chẩn nhiệm đề tài.
36. Xác định mô hình cú pháp câu tiếng Việt – Công trình ĐHQG, mã số : CB.02.09. Chẩn nhiệm đề tài.

#### V. HỘI NG DICH CAO HỌC VÀ TIẾN SĨ

Hội đồng điển thành công 7 luận án Tiến sĩ, 7 Luận văn Thạc sĩ.

#### VI. KHEN THƯỞNG

Địch học tiếng học Huân chương chi điển th học học 3. Huân chương Kháng chi điển H học nhì, Huân chương Lao điển học 3. Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục, Huy chương Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ. Huy chương Vì sự nghiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật. Huy hiệu Vì nghĩa vô quốc tế. Nhà giáo ưu tú.

